

Số: /KH-BCĐ

Hà Giang, ngày tháng năm

## KẾ HOẠCH

### Triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Quý Mão và Lễ hội Xuân năm 2023 trên địa bàn tỉnh Hà Giang

Căn cứ Kế hoạch số 1637/KH-BCĐTU`VSATTP ngày 05/12/2022 của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Quý Mão và Lễ hội Xuân năm 2023;

Ban Chỉ đạo Chăm sóc sức khỏe nhân dân (CSSKND) tỉnh Hà Giang xây dựng Kế hoạch Triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Quý Mão và Lễ hội Xuân năm 2023, cụ thể như sau:

#### I. MỤC TIÊU

##### 1. Mục tiêu chung

Bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu và sử dụng thực phẩm; tăng cường kiểm soát, ngăn chặn kịp thời việc sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng; Đảm bảo quyền lợi người tiêu dùng; phòng chống ngộ độc thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão và Lễ hội Xuân 2023.

##### 2. Mục tiêu cụ thể

Hạn chế tối đa các vụ ngộ độc thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão và Lễ hội Xuân 2023;

Tăng cường thanh tra, kiểm tra liên ngành từ tỉnh đến huyện, xã phường tập trung vào các nhóm sản phẩm tiêu thụ nhiều trong dịp Tết và Lễ hội có yếu tố nguy cơ cao, các cơ sở chế biến thực phẩm, các huyện có cửa khẩu;

Huy động tối đa các kênh truyền thông phổ biến các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm cũng như các kiến thức trong lựa chọn, bảo quản, chế biến và tiêu dùng thực phẩm đến người dân.

#### II. THỜI GIAN VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI

- Thời gian: Từ 15/12/2022 đến hết 12/3/2023.

- Phạm vi: Trên địa bàn tỉnh Hà Giang

#### III. CÁC HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI

##### 1. Hoạt động truyền thông

###### a) Nội dung

- Phổ biến kế hoạch triển khai công tác bảo đảm ATTP Tết Nguyên đán Quý Mão và Lễ hội Xuân 2023.

- Huy động các cơ quan thông tấn báo chí ở địa phương tham gia truyền thông về bảo đảm an toàn thực phẩm cho nhà quản lý, người sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng về sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo pháp luật, quản lý an toàn thực phẩm tại nơi diễn ra lễ hội; quản lý thực phẩm theo đặc thù địa phương; kịp thời công khai các trường hợp vi phạm quy định an toàn thực phẩm, phổ biến đến các cơ sở, cá nhân, các địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn cho cộng đồng.

- Huy động mọi nguồn lực, mọi hình thức, phương tiện truyền thông thích hợp để phổ biến các quy định về an toàn thực phẩm, kiến thức về an toàn thực phẩm; Huy động toàn xã hội tham gia phòng ngừa, đấu tranh với việc sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng; phòng ngừa ngộ độc thực phẩm, kịp thời cảnh báo nguy cơ mất an toàn thực phẩm trong dịp trước, trong và sau Tết, cũng như mùa Lễ hội Xuân 2023.

- Nội dung tuyên truyền (*Phụ lục 1*).

*b) Các hình thức truyền thông*

- Truyền thông trên Báo Hà Giang, Đài phát thanh và truyền hình tỉnh/huyện, thành phố và hệ thống phát thanh ở xã, phường, thị trấn; ưu tiên thời lượng phát sóng công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân 2023;

- Truyền thông tại các chợ đầu mối, các phiên chợ vùng cao...;

- Treo panô, băng zon, khẩu hiệu trên các trục đường chính, nơi tập trung dân cư (*Khẩu hiệu tuyên truyền Phụ lục 1*).

*c) Thời gian triển khai truyền thông:* Từ ngày 01/01/2023

### **3. Hoạt động thanh tra, kiểm tra**

*a) Nội dung*

- Thành lập các đoàn thanh tra/kiểm tra liên ngành cấp tỉnh, huyện/thành phố và cấp xã/phường;

- Thành phần mời đại diện Mặt trận Tổ quốc cùng cấp tham gia giám sát;

- Cấp tỉnh: (*có Quyết định thành lập đoàn kiểm tra riêng*).

- Nội dung thanh tra, kiểm tra (*Phụ lục 2*).

*b) Thời gian Thanh tra, kiểm tra:*

Thanh tra, kiểm tra chủ động trước, trong và sau Tết và lễ hội tùy theo đặc thù, điều kiện của từng địa phương từ ngày 19/12/2022 đến 12/3/2023.

### **4. Báo cáo, thống kê**

Ban chỉ đạo CSSKND các huyện/thành phố báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch về Sở Y tế (Chi cục ATVSTP tỉnh) để tổng hợp báo cáo Ban chỉ đạo liên ngành Trung ương (Mẫu báo cáo kèm theo Kế hoạch), cụ thể như sau:

- Trước ngày **06/01/2023** Ban chỉ đạo CSSKND các huyện/thành phố báo cáo nhanh kết quả thanh tra, kiểm tra trước Tết Quý Mão 2023 (Mẫu 1);

- Báo cáo công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Quý Mão 2023 trước ngày **10/02/2023** (Mẫu 2);

- Báo cáo công tác bảo đảm an toàn thực phẩm mùa lễ hội Xuân Quý Mão trước ngày **10/03/2023** (Mẫu 2);

- Báo cáo gửi về Chi Cục An toàn thực phẩm tỉnh Hà Giang và gửi file word qua Email: [nguyenkhieuvfa@gmail.com](mailto:nguyenkhieuvfa@gmail.com)

#### **IV. KINH PHÍ**

- Kinh phí: Ngân sách tỉnh cấp cho các Sở, ngành và địa phương

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Sở Y tế**

Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định thành lập Đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành ATTP cấp tỉnh.

Giao cho Sở Y tế (Chi cục ATVSTP) là đơn vị chủ trì, tham mưu thành lập đoàn kiểm tra liên ngành cấp tỉnh, tổng hợp báo cáo;

Đôn đốc các ngành thành viên BCD tỉnh, huyện thực hiện, tổng hợp báo cáo về Sở Y tế (qua Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm) tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và BCĐLNVSATTP Trung ương;

##### **2. Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Công thương, Cục Quản lý Thị trường tỉnh**

Chỉ đạo các đơn vị theo lĩnh vực ngành, ban hành kế hoạch tổ chức triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân 2023; Cử cán bộ tham gia Đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành của tỉnh.

##### **3. Sở Thông tin và Truyền thông**

Chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan tổ chức công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật về an toàn thực phẩm; chỉ đạo các cơ quan báo chí và tuyên truyền tuyến tỉnh, huyện, thành phố; hệ thống truyền thanh ở xã, phường, thị trấn ưu tiên thời lượng để phổ biến kiến thức, quy định pháp luật và các hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm cho nhân dân trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân 2023.

##### **4. Lãnh đạo các ngành thành viên Ban chỉ đạo CSSKND tỉnh**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Quyết định số 2476/QĐ-UBND ngày 23/11/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức chỉ đạo các đơn vị theo ngành dọc tổ chức triển khai các hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm cho nhân dân trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân 2023.

##### **5. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, Cục Hải quan**

Chỉ đạo các lực lượng phối hợp với liên ngành tăng cường kiểm tra hàng hoá, thực phẩm tại các cửa khẩu, chợ biên giới trong dịp trước, trong và sau Tết nguyên đán theo quy định hiện hành.

## **6. Ban chỉ đạo chăm sóc sức khỏe nhân dân các huyện, thành phố**

Chỉ đạo, xây dựng kế hoạch, quyết định thành lập đoàn kiểm tra liên ngành công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân 2023 trên địa bàn; Kế hoạch, quyết định ban hành xong trước ngày 15/12/2022, gửi về Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và BCĐLNVSATTP Trung ương.

Trên đây là nội dung kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân 2023 trên địa bàn tỉnh Hà Giang; Yêu cầu các ngành thành viên Ban chỉ đạo Chăm sóc sức khỏe nhân dân tỉnh và Ban chỉ đạo chăm sóc sức khỏe nhân dân các huyện, thành phố nghiêm túc triển khai thực hiện và báo cáo theo đúng thời gian quy định./.

### ***Nơi nhận:***

- BCĐLN TƯ ATTP;
- Cục ATTP - Bộ Y tế;
- Thường trực Tỉnh ủy ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Thành viên BCĐ CSSKND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- VnptiOffice;
- Lưu: VT, KTTH, VHXX.

**TRƯỞNG BAN**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH**  
**Trần Đức Quý**

## PHỤ LỤC 1

### Hướng dẫn triển khai công tác tuyên truyền bảo đảm An toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân 2023 (Kèm theo Kế hoạch số            /KH-BCĐ ngày            tháng 12 năm 2022)

#### I. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN TRUYỀN THÔNG

1. Người nội trợ, người trực tiếp chọn mua, chế biến thực phẩm cho gia đình
2. Người tiêu dùng thực phẩm
3. Người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm
4. Chính quyền các cấp, các nhà quản lý

#### II. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG

##### 1. Tuyên truyền trước Tết

###### 1.1. Đối với Chính quyền các cấp, các nhà quản lý

- Phổ biến kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Quý Mão và Lễ hội mùa xuân 2023.

- Tuyên truyền các văn bản pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, các văn bản liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm, đặc biệt chú ý một số văn bản như:

+ Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13 tháng 4 năm 2020 về việc tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới.

+ Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc nhóm hàng dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền. Chấn chỉnh hoạt động quảng cáo theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ.

+ Luật số 67/2020/QH14 ngày 13 tháng 11 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2023.

- Nêu cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền các cấp, người đứng đầu các đơn vị, cơ quan trong việc quản lý an toàn thực phẩm tại địa phương, cơ sở.

- Đưa tin, tuyên truyền về các hoạt động thanh, kiểm tra, xử lý vi phạm và công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn cả nước.

###### 1.2. Đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm:

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Tuyên truyền sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến được phép sử dụng, đúng liều lượng, đúng đối tượng theo quy định trong sản xuất, chế biến thực phẩm.

- Tuyên truyền đảm bảo các điều kiện bảo quản, kinh doanh giò, chả, bánh trưng, bánh tét, bánh, mứt cổ truyền để đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Tuyên truyền Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/2/2018 hướng dẫn chi tiết thi hành một số Điều của Luật An toàn thực phẩm; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế. Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo; Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn

bán hàng giá, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

- Tuyên truyền phổ biến các quy định về sản xuất, kinh doanh rượu theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP về kinh doanh rượu. Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công thương.

- Tuyên truyền phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

### *1.3. Đối với người tiêu dùng thực phẩm:*

- Hướng dẫn cách chọn mua thực phẩm an toàn.
- Cách chế biến thực phẩm an toàn.
- Tuyên truyền không mua thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh không đảm bảo an toàn; Không mua sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng.

- Không nên mua, tích trữ quá nhiều thực phẩm trong ngày Tết để tránh sử dụng sản phẩm không tươi, mất dinh dưỡng, hoặc mốc hỏng.

- Kịp thời công khai tên, địa chỉ các cơ sở, cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm; thông tin danh sách, địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

## **2. Tuyên truyền trong Tết**

### *2.1. Đối với Chính quyền các cấp, các nhà quản lý*

Đưa tin kịp thời về các hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn cả nước.

### *2.2. Đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm*

- Tuyên truyền Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/2/2018; Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018.

- Tuyên truyền phổ biến các quy định về sản xuất, kinh doanh rượu theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP về kinh doanh rượu. Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công thương.

- Tuyên truyền phổ biến các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

### *2.3. Đối với người tiêu dùng thực phẩm*

- Hướng dẫn cách chế biến, bảo quản thực phẩm an toàn, các bảo quản giò, chả, canh măng, bánh chưng trong ngày Tết.

- Tuyên truyền không sử dụng sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng.

- Không nên chế biến quá nhiều thực phẩm, thức ăn trong ngày Tết để tránh sử dụng sản phẩm không tươi, mất dinh dưỡng hoặc mốc hỏng.

- Tuyên truyền phòng ngừa ngộ độc rượu trong dịp Tết: Không uống cồn công nghiệp vì có thể gây mù mắt và tử vong; Không lạm dụng rượu, bia trong ngày Tết; Không uống rượu ngâm với lá, rễ cây, phủ tạng động vật hay rượu ngâm theo kinh nghiệm cá nhân; Không uống rượu khi: không biết đó là rượu gì, rượu không có nguồn gốc, rượu không công bố tiêu chuẩn chất lượng, Không uống rượu khi đang đói, mệt hoặc đang uống thuốc điều trị; Trẻ em dưới 18 tuổi không được uống rượu, bia.

- Khai báo khi bị ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

- Tuyên truyền phòng ngừa ngộ độc nấm: Tuyệt đối không được ăn nấm lạ, nấm

hoang dại kể cả nấm màu trắng...; Không ăn thử nấm, dứt khoát loại bỏ nấm khi còn nghi ngờ; Không hái nấm non chưa xòe mũ vì chưa bộc lộ hết đặc điểm cấu tạo khó nhận dạng nấm độc; Không ăn nấm đã bị dập nát, hư hỏng.

### **3. Tuyên truyền sau Tết và mùa Lễ hội**

#### *3.1. Đối với Chính quyền các cấp, các nhà quản lý*

- Tiếp tục tuyên truyền các văn bản pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, các văn bản liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm.

- Tuyên truyền vai trò trách nhiệm của chính quyền địa phương trong việc quản lý an toàn thực phẩm tại địa phương, tại khu lễ hội.

- Tuyên truyền công tác bảo đảm an toàn thực phẩm tại tất cả các cấp từ tỉnh đến quận/huyện, xã/phường. Công khai tên, địa chỉ các cơ sở, cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm; thông tin danh sách, địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

#### *3.2. Đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm*

- Tiếp tục tuyên truyền các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Tuyên truyền các quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm.

- Tiếp tục tuyên truyền phổ biến Nghị định số 105/2017/NĐ-CP về kinh doanh rượu. Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công thương.

- Tuyên truyền phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương.

- Hằng tuần công khai các cơ sở, cá nhân bị phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm trái pháp luật.

#### *3.3. Đối với người tiêu dùng*

- Tiếp tục hướng dẫn cách chế biến, bảo quản thực phẩm an toàn, ...

- Tiếp tục tuyên truyền không sử dụng sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng.

- Tiếp tục tuyên truyền phòng ngừa ngộ độc rượu trong mùa lễ hội.

- Tuyên truyền phòng ngừa ngộ độc nấm: Tuyệt đối không được ăn nấm lạ, nấm hoang dại kể cả nấm màu trắng...; Không ăn thử nấm, dứt khoát loại bỏ nấm khi còn nghi ngờ; Không hái nấm non chưa xòe mũ vì chưa bộc lộ hết đặc điểm cấu tạo khó nhận dạng nấm độc; Không ăn nấm đã bị dập nát, hư hỏng.

### **III. CÁC KÊNH TRUYỀN THÔNG**

Kênh truyền thông đại chúng: Huy động Đài Phát thanh, Truyền hình, Báo chí dành nhiều thời gian, thời lượng phát sóng tuyên truyền về an toàn thực phẩm. Đặc biệt phát huy hệ thống đài truyền thanh ở xã, phường, thị trấn để tập trung chuyển tải Thông điệp “Bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Quý Mão 2023”. Viết bài phổ biến kiến thức về an toàn thực phẩm Tết, Lễ hội. Tổ chức tọa đàm, đối thoại trực tiếp trên truyền hình, truyền thanh về an toàn thực phẩm, phổ biến các nội dung của Luật và các văn bản hướng dẫn liên quan để nâng cao hiệu quả thực thi các nội dung của Luật.

Kênh truyền thông trực tiếp: Tăng cường truyền thông trực tiếp thông qua đội ngũ cán bộ y tế, giáo dục, biên phòng, nông nghiệp phát triển nông thôn, các ban ngành, đoàn thể (như Mặt trận tổ quốc, Hội phụ nữ, Hội nông dân, Đoàn Thanh niên, lực lượng vũ trang,

cộng tác viên y tế thôn, bản...) với các hình thức dễ tiếp thu như hướng dẫn thực hành cụ thể theo nhóm, nói chuyện, hội thảo, hội diễn, hội thi quần chúng, hội thi cộng tác viên tuyên truyền về vệ sinh an toàn thực phẩm... Ngoài ra, đưa vào thảo luận và có nghị quyết về đảm bảo an toàn thực phẩm trong các đợt sinh hoạt của các Cấp ủy Đảng.

Các kênh truyền thông khác: Tùy từng địa phương, phong tục, tập quán, địa bàn dân cư triển khai các hình thức truyền thông phù hợp như băng - rôn, khẩu hiệu, triển lãm, hướng dẫn cụ thể bằng cách “cầm tay chỉ việc”.

Đặc biệt, cần huy động sự hưởng ứng tham gia của các tổ chức, cá nhân doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm và các tổ chức, đoàn thể bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng cùng tham gia vào các hoạt động truyền thông, tuyên truyền đảm bảo an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Quý Mão và Lễ hội Xuân 2023.

Hoạt động truyền thông phải bảo đảm tuân thủ quy định về phòng chống dịch bệnh Covid-19.

---

## **KHẨU HIỆU TUYÊN TRUYỀN ĐẢM BẢO AN TOÀN THỰC PHẨM TẾT NGUYÊN ĐÁN QUÝ MÃO VÀ MÙA LỄ HỘI 2023**

- 1. Vì sức khỏe người tiêu dùng, hãy sản xuất ra những sản phẩm thực phẩm chất lượng, an toàn;**
- 2. Không sử dụng thực phẩm đã ôi thiu, mốc hỏng;**
- 3. Vì quyền lợi người tiêu dùng, hãy đấu tranh với các hành vi vi phạm an toàn thực phẩm;**
- 4. Không lạm dụng rượu, bia để Tết Quý Mão trọn niềm vui;**
- 5. Không uống rượu khi không biết rõ nguồn gốc, xuất xứ sản phẩm;**
- 6. Đảm bảo an toàn thực phẩm, đảm bảo dinh dưỡng đầy đủ để tăng cường sức khỏe, phòng chống dịch bệnh.**

## PHỤ LỤC 2

### **Hướng dẫn triển khai kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão và Lễ hội Xuân 2023**

*(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-BCĐ ngày /12/2021)*

Căn cứ yêu cầu công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Quý Mão và Lễ hội Xuân 2023; Ban Chỉ đạo Chăm sóc sức khỏe nhân dân tỉnh hướng dẫn việc triển khai kiểm tra an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần và mùa Lễ hội Xuân 2022; như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

- Kiểm soát bảo đảm an toàn thực phẩm trước, trong và sau Tết Nguyên đán Quý Mão và Lễ hội Xuân 2023, đặc biệt là các sản phẩm/nhóm sản phẩm sử dụng nhiều trong dịp tết Nguyên đán và trong các Lễ hội như: thịt và các sản phẩm từ thịt, bia, rượu, đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, phụ gia thực phẩm v.v...và các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống; Kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các vi phạm về an toàn thực phẩm, kiểm soát không để xảy ra ngộ độc thực phẩm, nhất là ngộ độc tập thể, ngộ độc rượu do methanol.

- Đánh giá công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của các cấp, các ngành từ tuyến tỉnh, huyện đến xã theo Luật An toàn thực phẩm, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13 tháng 4 năm 2020 về việc tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới.

- Đánh giá việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống; kiểm soát và xử lý nghiêm minh hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ. Chấn chỉnh hoạt động quảng cáo theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ.

##### **2. Yêu cầu**

- Kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những mặt hàng được sử dụng nhiều trong dịp tết Nguyên đán và trong các Lễ hội như thịt và các sản phẩm từ thịt, bia, rượu, đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, phụ gia thực phẩm v.v...và các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống. Chú trọng kiểm soát những đầu mối sản xuất, nhập khẩu, chợ đầu mối, trung tâm thương mại, siêu thị, chợ truyền thống, cơ sở giết mổ, vận chuyển thực phẩm; đồng thời kiểm soát chặt chẽ hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng không bảo đảm chất lượng, hết hạn sử dụng, không rõ nguồn gốc xuất xứ.

- Trong quá trình kiểm tra kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức, pháp luật về an toàn thực phẩm, nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Triển khai kiểm tra trước, trong, sau Tết và mùa Lễ hội Xuân 2023, bảo đảm đúng tiến độ theo sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo liên ngành trung ương về an toàn thực phẩm. Hoạt động kiểm tra phải bảo đảm tuân thủ về phòng chống dịch bệnh Covid-19.

#### **II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG KIỂM TRA**

##### **1. Đối tượng**

- Đối tượng kiểm tra là các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố, tập trung vào những cơ sở sản xuất, kinh doanh các mặt hàng thực phẩm được sử dụng nhiều trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão và các Lễ Hội như thịt và các sản phẩm từ thịt, bia, rượu, đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, phụ gia thực phẩm v.v... và các cơ sở dịch vụ ăn uống. Trong đó, các đoàn của tuyến tỉnh tập trung kiểm tra những cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm là đầu mối lớn, các chợ đầu mối, siêu thị, trung tâm thương mại. Đối với các cơ sở thực phẩm vừa và nhỏ, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống chủ yếu do cấp quận/huyện, xã/phường thực hiện kiểm tra.

- Các Bộ: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công thương theo trách nhiệm phân công quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm tại Luật An toàn thực phẩm, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP chịu trách nhiệm chỉ đạo kiểm tra các sản phẩm, nhóm sản phẩm thuộc phạm vi quản lý; đồng thời chủ trì phối hợp với các ngành thành viên Ban Chỉ đạo liên ngành trung ương về an toàn thực và các địa phương tiến hành kiểm tra công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão và Lễ hội Xuân 2023 đối với Ủy ban nhân dân/ Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực của cấp tỉnh/thành phố TW thuộc các địa bàn được phân công trong Kế hoạch này.

- Đối với công tác quản lý về an toàn thực phẩm: Các Đoàn Kiểm tra của tuyến trên sẽ làm việc với Ban Chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm của tuyến dưới để nắm bắt tình hình công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão và Lễ hội Xuân 2023 tại địa phương, việc triển khai các biện pháp quản lý an toàn thực phẩm và triển khai công tác kiểm tra.

## **2. Nội dung**

### *2.1. Đối với các Ban chỉ đạo và cơ quan quản lý nhà nước*

- Việc tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm các cấp;  
- Công tác chỉ đạo, xây dựng ban hành kế hoạch và triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, kiểm tra an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão và Lễ hội Xuân 2023;

- Việc triển khai các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm tại địa phương. Đánh giá công tác quản lý đối với các sản phẩm, nhóm sản phẩm và trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm quy định tại các Phụ lục II, III, IV Nghị định số 15/2018/NĐ-CP và quy định tại các Điều 36, 37, 38, 39, 40 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật và phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành.

- Hoạt động của các mô hình điểm an toàn thực phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn theo điều kiện đặc thù của từng địa phương.

### *2.2. Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm*

Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm; chú trọng kiểm tra về điều kiện của cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm; điều kiện an toàn thực phẩm của cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống; chất lượng, an toàn của sản phẩm thực phẩm; nguồn gốc, xuất xứ; đăng ký bản công bố/ tự công bố sản phẩm; ghi nhãn; quảng cáo; lấy mẫu kiểm nghiệm...

### *2.3. Lấy mẫu kiểm nghiệm*

- Việc lấy mẫu và chỉ định chỉ tiêu kiểm nghiệm do Trưởng đoàn kiểm tra liên ngành quyết định trên cơ sở căn cứ tình hình thực tế nguy cơ và tính chất của các sản phẩm/nhóm sản phẩm được kiểm tra.

- Kinh phí mua mẫu và kiểm nghiệm mẫu: Thuộc lĩnh vực ngành nào, thì ngành đó chịu trách nhiệm thanh toán.

### **III. XỬ LÝ VI PHẠM**

#### **1. Các căn cứ để xử lý vi phạm**

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2010 của Quốc hội khóa 12;

- Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính số 67/2020/QH14 ngày 13 tháng 11 năm 2020;

- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;

- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

- Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;

- Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế;

- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương;

- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp, tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hoạt động Khoa học và công nghệ, chuyên giao công nghệ; năng lượng nguyên tử;

- Nghị định số 14/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 Nghị định xử phạt hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi;

- Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo;

- Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo;

- Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y;

- Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo kiểm dịch thực vật;

- Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y;

- Nghị định số 04/2020/NĐ-CP của Chính phủ: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật;
- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh Rượu;
- Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;
- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa;
- Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa;
- Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật quảng cáo; Nghị định số 70/2021/NĐ-CP ngày 20/7/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo;
- Văn bản hợp nhất số 18/VBHN-BCT ngày 13 tháng 3 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công thương hợp nhất Nghị định sửa đổi bổ sung một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực mua bán hàng hóa quốc tế, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, phân bón, kinh doanh khí, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương;
- Thông tư số 48/2015/TT-BYT ngày 01 tháng 12 năm 2015 của Bộ Y tế quy định hoạt động kiểm tra an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế;
- Thông tư số 14/2011/TT-BYT ngày 01 tháng 4 năm 2011 của Bộ Y tế hướng dẫn lấy mẫu phục vụ thanh tra, kiểm tra về chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm;
- Thông tư số 23/2018/TT-BYT ngày 14 tháng 9 năm 2018 của Bộ Y tế quy định việc thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế;
- Thông tư 18/2019/TT-BYT ngày 17/7/2019 của Bộ Y tế hướng dẫn thực hành sản xuất tốt (GMP) trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe;
- Thông tư 25/2019/TT-BYT ngày 30/8/2019 của Bộ Y tế quy định truy xuất nguồn gốc sản phẩm thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế;
- Thông tư số 26/2012/TT-BKHHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường;
- Thông tư số 12/2017/TT-BKHHCN ngày 28 tháng 9 năm 2017 Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2012/TT-BKHHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường;
- Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 12 năm 2018 quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và phát triển Nông thôn;
- Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 10 năm 2018 quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh

doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và phát triển Nông thôn;

- Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương;

- Thông tư 13/2020/TT-BCT ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

- Thông tư số 10/2021/TT-BYT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ Y tế ban hành Thông tư quy định Danh mục chất cấm sử dụng trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe;

- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

## **2. Thực hiện xử lý vi phạm**

- Các đoàn kiểm tra khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật, tuyệt đối không để các sản phẩm không bảo đảm an toàn thực phẩm, hàng giả, thực phẩm không rõ nguồn gốc xuất xứ, vi phạm về ghi nhãn hoặc có các vi phạm khác về an toàn thực phẩm lưu thông trên thị trường; ngăn chặn và xử lý nghiêm việc quảng cáo thực phẩm vi phạm. Không để các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố không bảo đảm an toàn thực phẩm tiếp tục hoạt động khi chưa thực hiện sửa chữa, khắc phục đạt yêu cầu.

- Trong quá trình kiểm tra đoàn kiểm tra tuyến tỉnh căn cứ vào tính chất vụ việc và thẩm quyền để xử lý hoặc chuyển hồ sơ vụ vi phạm cho cơ quan chức năng của địa phương (Ủy ban nhân dân huyện, TP hoặc thanh tra chuyên ngành về Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương) nơi có cơ sở được kiểm tra đóng trên địa bàn để xử lý theo quy định./.

.....(tên cơ quan chủ quản)

.....(tên cơ quan báo cáo)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../BC - ...

Hà Giang, Ngày tháng năm 202...

**BÁO CÁO (mẫu số 1)**  
**Kết quả thanh tra, kiểm tra trong dịp Tết Nguyên đán**  
**Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân 2023**

**I. Công tác chỉ đạo:** (nếu cụ thể)**II. Công tác tuyên truyền, giáo dục****III. Kết quả thanh tra, kiểm tra tại cơ sở thực phẩm** (không bao gồm các cơ sở do đoàn liên ngành tỉnh thực hiện và báo cáo):**1. Việc tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra**

Tổng số đoàn thanh tra, kiểm tra:

Trong đó:

1.1 Số đoàn thanh tra, kiểm tra tuyến tỉnh:

1.2 Số đoàn thanh tra, kiểm tra tuyến huyện:

1.3 Số đoàn kiểm tra tuyến xã:

2. Kết quả thanh tra, kiểm tra:

**Bảng 1: Kết quả thanh tra, kiểm tra:**

TT	Loại hình cơ sở thực phẩm	Tổng số cơ sở	Số CS được thanh, kiểm tra	Số cơ sở đạt	Tỷ lệ % đạt
1	Sản xuất, chế biến				
2	Kinh doanh				
3	Dịch vụ ăn uống				
4	.....				
	Tổng số (1 + 2 + 3+...)				

**Bảng 2: Tình hình vi phạm và xử lý vi phạm**

Số lượng: ..... đoàn

Số cơ sở được kiểm tra: .....

Kết quả chi tiết:

TT	Nội dung	SX thực phẩm (gồm vừa SX và vừa KD)	KD thực phẩm	KD dịch vụ ăn uống	KD thức ăn đường phố	Cộng
1	Tổng số cơ sở	.....	.....	.....	.....	.....
2	Cơ sở được thanh tra, kiểm tra	.....	.....	.....	.....	.....
	Đạt (số cơ sở/%)	.....	.....	.....	.....	.....
	Vi phạm (số cơ sở/%)	.....	.....	.....	.....	.....
3	Xử lý vi phạm	.....	.....	.....	.....	.....
	Phạt tiền:	.....	.....	.....	.....	.....
3.1	- Số cơ sở:	.....	.....	.....	.....	.....
	- Tiền phạt (đồng):	.....	.....	.....	.....	.....
3.2	Xử phạt bổ sung:					

	- Tước quyền sử dụng GCN	.....	.....	.....	.....	.....
	+ Tước GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP	.....	.....	.....	.....	.....
	+ Tước giấy tiếp nhận đăng ký công bố sản phẩm	.....	.....	.....	.....	.....
	+ Tước giấy xác nhận nội dung Quảng cáo	.....	.....	.....	.....	.....
	- Đình chỉ hoạt động;	.....	.....	.....	.....	.....
	- Tịch thu tang vật...	.....	.....	.....	.....	.....
3.3	Khắc phục hậu quả ( <i>loại, trọng lượng</i> ):	.....	.....	.....	.....	.....
	- Buộc thu hồi	.....	.....	.....	.....	.....
	- Buộc tiêu hủy	.....	.....	.....	.....	.....
	- Khác (ghi rõ):.....	.....	.....	.....	.....	.....
4	Xử lý khác					
	Thu hồi GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP	.....	.....	.....	.....	.....
	Chuyển cơ quan điều tra	.....	.....	.....	.....	.....

**Bảng 3:** Kết quả kiểm nghiệm mẫu:

TT	Loại xét nghiệm	Kết quả xét nghiệm mẫu		
		Tổng số mẫu xét nghiệm	Số mẫu không đạt	Tỷ lệ % không đạt
1	Xét nghiệm nhanh			
2	Xét nghiệm tại labo			
2.1	Hóa lý			
2.2	Vi sinh			
	<b>Cộng</b>			

### III. Nhận xét, đánh giá chung

Đánh giá thuận lợi, khó khăn và phân tích đánh giá kết quả thực hiện trong dịp Tết nguyên đán năm 2023 so với Tết nguyên đán năm 2022.

### IV. Đề xuất kiến nghị (ghi cụ thể)

**Nơi nhận:**

- BCD CSSKND tỉnh;
- BCD CSSKND huyện.....;
- Chi cục ATTP ;
- .....
- Lưu VT,..

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

(Ký tên, đóng dấu)

.....(tên cơ quan chủ quản)

.....(tên cơ quan báo cáo)

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../BC - ...

....., Ngày tháng năm 20.....

**BÁO CÁO (mẫu 2)**  
**Triển khai Kế hoạch bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán**  
**Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân 2023**

**I. Công tác chỉ đạo:**

Xây dựng Kế hoạch và công văn chỉ đạo triển khai Kế hoạch tới các đơn vị trực thuộc (nêu cụ thể);

Họp Ban Chỉ đạo triển khai kế hoạch.

**II. Các hoạt động đã triển khai:****1. Các hoạt động truyền thông được triển khai:**

TT	Hoạt động	Số lượng/buổi	Số người tham dự/phạm vi bao phủ.
1	Họp công tác viên báo chí		
2	Nói chuyện		
3	Tập huấn		
4	Hội thảo		
5	Phát thanh: tỉnh		
	Phát thanh: huyện		
	Phát thanh: xã/phường		
	Phát thanh: thôn/ bản		
6	Truyền hình: tỉnh		
7	Báo viết: tỉnh		
	Báo viết: huyện		
	Bản tin: xã/phường		
8	Sản phẩm truyền thông:		
	- Băng rôn, khẩu hiệu		
	- Tranh áp - phích		
	- Tờ gấp		
	- Băng, đĩa hình		
	- Băng, đĩa âm		
	- Khác ....		
9	Hoạt động khác: hội thi, hội thao tuyên truyền ATTP ...		

**2. Hoạt động kiểm tra, thanh tra: (theo Mẫu 1)**

**III. Tình hình ngộ độc thực phẩm trong dịp Tết nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân 2023: (Từ ngày 01/01/2023 đến hết ngày 20/3/2023).**

TT	Chỉ số	Năm 2022-2023	Số cùng kỳ năm 2021-2022	So sánh
----	--------	---------------	--------------------------	---------

1.	Số vụ (vụ)			
2.	Số mắc (ca)			
3.	Số chết (người)			
4.	Số đi Viện (ca)			
5.	Nguyên nhân (cụ thể)			

Đánh giá: So sánh với tình hình ngộ độc thực phẩm cùng kỳ năm trước; nguyên nhân chủ yếu, giải pháp khắc phục.

#### **IV. Đánh giá chung:**

##### **1. Ưu điểm:**

.....  
 .....  
 .....

##### **2. Hạn chế, tồn tại:**

.....  
 .....  
 .....

##### **3. Kiến nghị:**

.....  
 .....  
 .....

##### **Nơi nhận:**

- BCD CSSKND tỉnh;
- BCD CSSKND huyện....;
- Chi cục ATTP ;
- .....
- Lưu VT,..

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
 (Ký tên, đóng dấu)